

Mẫu số 14. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Giang, ngày 14 .. tháng 9 ... năm 2026

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang(1)

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất(2): LÊ THỊ LẠI

Sinh ngày 03/04/1964; số căn cước: 0511640084 ~~23~~, ngày cấp: 11/11/2024, nơi cấp: Bộ Công An

2. Địa chỉ/trụ sở chính: Thôn Mỹ Phước, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0981876898

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, phường, đặc khu..., tỉnh...): Thửa đất số: 1158; tờ bản đồ số: 41, thôn Mỹ Phước, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại(3): 1820,2m<sup>2</sup> trong đó đất ở tại nông thôn 200,0m<sup>2</sup>, đất trồng cây hàng năm khác 1620,2m<sup>2</sup>.

- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác 31/12/2069

- Hình thức sử dụng đất(4): Sử dụng riêng

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: xin chuyển 300,0m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm thành đất ở để tách thửa tặng cho các con.

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật

về đất trồng lúa (m2) (nếu có)(5): .....

- Thời hạn sử dụng đất:.....

- Hình thức sử dụng đất:.....

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định

(nếu có): .....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai,

pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền đền bù

hàng năm diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa

(nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): Tôi xin cam kết tôi chọn thửa đất số 1158, tờ bản đồ số 41, địa chỉ: Thôn Mỹ Phước, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi là thửa đất duy nhất để tính tiền sử dụng đất theo đúng quy định của Nghị quyết số 254/2025/QH15 trên lãnh thổ Việt Nam.

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)(6): .....

**Người làm đơn**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Lai  
Lê Thị Lai

---

(1) Ghi rõ tên cấp tỉnh/cấp xã nơi có đất.

(2) Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

(3) Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện mục đích sử dụng đất đó.

(4) Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

(5) Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

(6) Giấy tờ quy định tại trình tự, thủ tục trong lĩnh vực về đất đai ban hành kèm theo Quyết định này



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Bà Lê Thị Lại, CC: 051164008423

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 1158; tờ bản đồ số: 41,

b. Diện tích: 1820,2m<sup>2</sup>,

c. Loại đất: Đất ở tại nông thôn 200,0m<sup>2</sup>; Đất trồng cây hằng năm khác 1620,2m<sup>2</sup>,

d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây hằng năm khác: Đến ngày 31/12/2069,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

e. Địa chỉ: Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 8 năm 2026

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

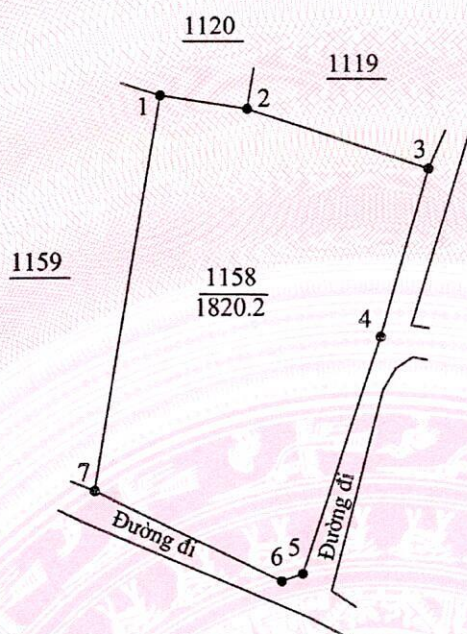


Lê Văn Tạo

AA 09635602

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

**4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:**



**5. Ghi chú:**

- Lệ phí trước bạ; số tiền phải nộp: 1.658.969 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi chín đồng); được miễn nộp tiền, theo Thông báo số LTB2650515-TK0016585/TB-TCS2 ngày 17/08/2026 của Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi

**6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:**

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
|------------------------------------|------------------------------------|
|                                    |                                    |

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:.....CN.....11.832.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

XÃ NGHĨA GIANG  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GTN-TTPVHCC  
Mã số hồ sơ: H48.223-260922-0001

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 9 năm 2026



**GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND Xã Nghĩa Giang**

Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/ tổ chức: **LÊ THỊ LẠI**

Số định danh của cá nhân/ tổ chức: 051164008423

Địa chỉ: Thôn Mỹ Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: Thửa 1158, tờ 41, Thôn Mỹ Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0981876898

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thành phần hồ sơ:

| STT | Tên giấy tờ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Loại giấy tờ | Số lượng |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------|
| 1   | Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. | Bản chính    | 1        |
| 2   | Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng                                                                                                                                                                                                                                              | Bản chính    | 1        |

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 15 (Ngày)

Thời gian nhận hồ sơ: 08 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 09 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 08 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 10 năm 2026

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Nghĩa Giang

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số: ....., Số thứ tự: ..... (nếu có)

**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ<sup>1</sup>**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lại

**LÊ THỊ LẠI**

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn

**Võ Thị Nguyệt**

**Ghi chú:**

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này.
- Khi nhận kết quả đề nghị cá nhân, tổ chức mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo

quy định pháp luật.

3. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị cá nhân, tổ chức hoàn thành trước khi nhận kết quả.

4. Số điện thoại liên hệ của Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã:

**5. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:**

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:

+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



XÃ NGHĨA GIANG  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PKS-TTPVHCC

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 9 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Mã số hồ sơ: H48.223-260922-0001

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....



| TÊN CƠ QUAN/<br>PHÒNG BAN/NGƯỜI<br>CÓ THẨM QUYỀN | THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ                               |                                   | Kết quả giải<br>quyết hồ sơ<br>(Trước /<br>đúng/quá<br>hạn) | GHI<br>CHÚ |
|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------|
| 1. Giao:<br><br>BỘ PHẬN TNTKQ                    | 8..... giờ..... phút,<br>ngày.....tháng.....năm.....2026 |                                   |                                                             |            |
|                                                  | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên) |                                                             |            |
| 2. Nhận: .....                                   |                                                          |                                   |                                                             |            |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....    |                                   |                                                             |            |
|                                                  | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên) |                                                             |            |
| 2. Nhận: .....                                   |                                                          |                                   |                                                             |            |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....    |                                   |                                                             |            |
|                                                  | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên) |                                                             |            |
| 2. Nhận: .....                                   |                                                          |                                   |                                                             |            |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....    |                                   |                                                             |            |
|                                                  | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên) |                                                             |            |
| 2. Nhận: .....                                   |                                                          |                                   |                                                             |            |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....    |                                   |                                                             |            |
|                                                  | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên) |                                                             |            |
| 2. Nhận: .....                                   |                                                          |                                   |                                                             |            |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....    |                                   |                                                             |            |
|                                                  | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên) |                                                             |            |
| 2. Nhận: .....                                   |                                                          |                                   |                                                             |            |

|                      |                                                                                           |                                                     |  |  |
|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|--|
| 1. Giao: .....       | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                     |                                                     |  |  |
| 2. Nhận: .....       | <b>Người giao</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                  | <b>Người nhận</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)            |  |  |
| 1. Giao: .....       | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                     |                                                     |  |  |
| 2. Nhận: .....       | <b>Người giao</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                  | <b>Người nhận</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)            |  |  |
| 1. Giao: .....       | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                     |                                                     |  |  |
| 2. Nhận: .....       | <b>Người giao</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                  | <b>Người nhận</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)            |  |  |
| 1. Giao: .....       | ..... giờ..... phút,<br>ngày.....tháng.....năm.....                                       | ..... giờ..... phút,<br>ngày.....tháng.....năm..... |  |  |
| 2. Nhận: .....       | <b>Người giao</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                  | <b>Người nhận</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)            |  |  |
| <b>BỘ PHẬN TNTKQ</b> |                                                                                           |                                                     |  |  |
| 1. Giao: .....       | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....<br>(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế) |                                                     |  |  |
| 2. Nhận: .....       | <b>Người giao</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                  | <b>Người nhận</b><br>(Ký, ghi rõ họ tên)            |  |  |

+

-

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **LÊ THỊ LẠI**

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình):  
03/04/1964

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051164008423

[08] Địa chỉ: Thôn Mỹ Phước

[09] Xã/phường/đặc khu: xã Nghĩa Giang [10] Tỉnh/Thành phố: Tỉnh Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: 0981876898 [12] Fax: ..... [13] Email: .....

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân  
được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

**ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:**

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 1158 ; Tờ bản đồ số: 41

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....  
Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Thôn Mỹ Phước

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: xã Nghĩa Giang

1.2.3. Tỉnh/thành phố: tỉnh Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn 300,0m<sup>2</sup>.

1.5. Diện tích (m<sup>2</sup>): 300,0m<sup>2</sup>

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận  
thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhà nước giao

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:.....

.....  
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: ..... Hạng nhà: .....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: ..... Địa chỉ dự án, công trình: .....

Kết cấu: ..... Số tầng nổi: ..... Số tầng hầm: .....

Diện tích sở hữu chung (m<sup>2</sup>): ..... Diện tích sở hữu riêng (m<sup>2</sup>): .....

2.2. Diện tích nhà (m<sup>2</sup>):

Diện tích xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

Diện tích sàn xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng): .....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

| STT | Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu | Mã số thuế | Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|---------------------------------|------------|-----------------------------------|------------------|
|     |                                 |            |                                   |                  |
|     |                                 |            |                                   |                  |

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....

- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN  
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ  
THUẾ**

Họ và tên: .....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về  
thuế số: .....

..., ngày..... tháng..... năm 2026

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc  
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ  
hoặc**

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký  
điện tử/ Xác nhận điện tử)

Lai  
Gế thi Lai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP**

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:.....

**1. Người nộp thuế:**

[04] Họ và tên: **LÊ THỊ LẠI**

[05] Ngày, tháng, năm sinh: 03/04/1964

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051164008423

[08] Địa chỉ cư trú:

[08.1] Số nhà: ..... [08.2] Đường/phố: .....

[08.3] Tổ/thôn: Thôn Mỹ Phước [08.4] Xã/Phường/Đặc khu: xã Nghĩa Giang

[08.5] Tỉnh/Thành phố: tỉnh Quảng Ngãi

[09] Địa chỉ nhận thông báo thuế: .....

[10] Điện thoại: .....

**2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):**

[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế: .....

[12] Mã số thuế: .....

[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ..... Ngày: .....

**3. Thừa đất chịu thuế:**

[14] Thông tin người sử dụng đất:

| STT | Họ và tên  | Mã số thuế | Số định danh cá nhân/<br>Số hộ chiếu | Tỷ lệ |
|-----|------------|------------|--------------------------------------|-------|
| 1.  | Lê Thị Lại |            | 051164008423                         |       |
|     |            |            |                                      |       |
|     |            |            |                                      |       |

[15] Nguồn gốc thừa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): Đất nhà nước giao

Trường hợp thừa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:

[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất: .....

[15.2] Mã số thuế: .....

[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: .....

[15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có): .....

[16] Địa chỉ thừa đất:

[16.1] Số nhà: ..... [16.2] Đường/phố: .....

[16.3] Tổ/thôn: thôn Mỹ Phước [16.4] Xã/Phường/Đặc khu: xã Nghĩa Giang

[16.5] Tỉnh/Thành phố: tỉnh Quảng Ngãi

[17] Là thửa đất duy nhất: ☐

[18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu): xã .....

[19] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[19.1] Số giấy chứng nhận: CN 11832 [19.2] Ngày cấp: 24/8/2026

[19.3] Thửa đất số: 1158 [19.4] Tờ bản đồ số: 41,

[19.5] Diện tích: 200,0 m<sup>2</sup> [19.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ONT

[20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 500,0m<sup>2</sup>

[20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: .....

[20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[20.4] Hạn mức (nếu có): .....

[20.5] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[21] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[21.1] Diện tích: ..... [21.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

**4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):**

[24.1] Loại nhà: ..... [24.2] Diện tích: ..... [24.3] Hệ số phân bổ: .....

### 5. Miễn, giảm thuế [25]

[25.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...): .....

[25.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN  
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên: .....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên

môn về thuế số: .....

..., ngày..... tháng..... năm 2026

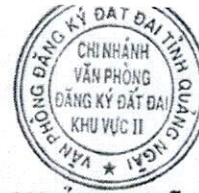
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký  
điện tử/Xác nhận điện tử)

Lai

Lê Thị Lai



VP ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI  
CHI NHÁNH KHU VỰC II  
Số: 3366 /CNKV(II)

V/v phúc đáp nội dung tại Công  
văn số 576/KT ngày 22/9/2026 của  
Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Sơn Tịnh, ngày 24 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) nhận được Công văn số 576/KT ngày 22/9/2026 “Về việc cung cấp về cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân”. Sau khi xem xét nội dung Công văn, kiểm tra cơ sở dữ liệu đất đai trên hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, Chi nhánh phúc đáp nội dung như sau:

1. Đối với cơ sở dữ liệu đất đai của phân hệ dữ liệu về giá đất hiện nay phần mềm VBDLIS chưa được xây dựng hoàn chỉnh và chưa tích hợp dữ liệu giá đất theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nên Chi nhánh không có dữ liệu để cung cấp.

2. Cung cấp Trích lục bản đồ địa chính của thửa đất đề nghị theo mẫu Phụ lục 19 được ban hành kèm theo Thông tư 26/2024/BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(có 2 trích lục thửa đất kèm theo các Công văn nêu trên)

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II phúc đáp nội dung trên để Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang được biết và phối hợp thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT<sub>(An)</sub>.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
  
Lê Văn Tạo



## TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 1158

Tờ bản đồ địa chính: 41

xã Nghĩa Giang , tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 1820,2 m<sup>2</sup>

Loại đất: ONT+HNK

Tài Liệu do đạc: Bản đồ địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi thẩm định

3. Tên người sử dụng đất: bà Lê Thị Lại

4. Giấy chứng nhận (Ghi đã cấp hoặc chưa cấp GCN): Đã cấp GCNQSD đất

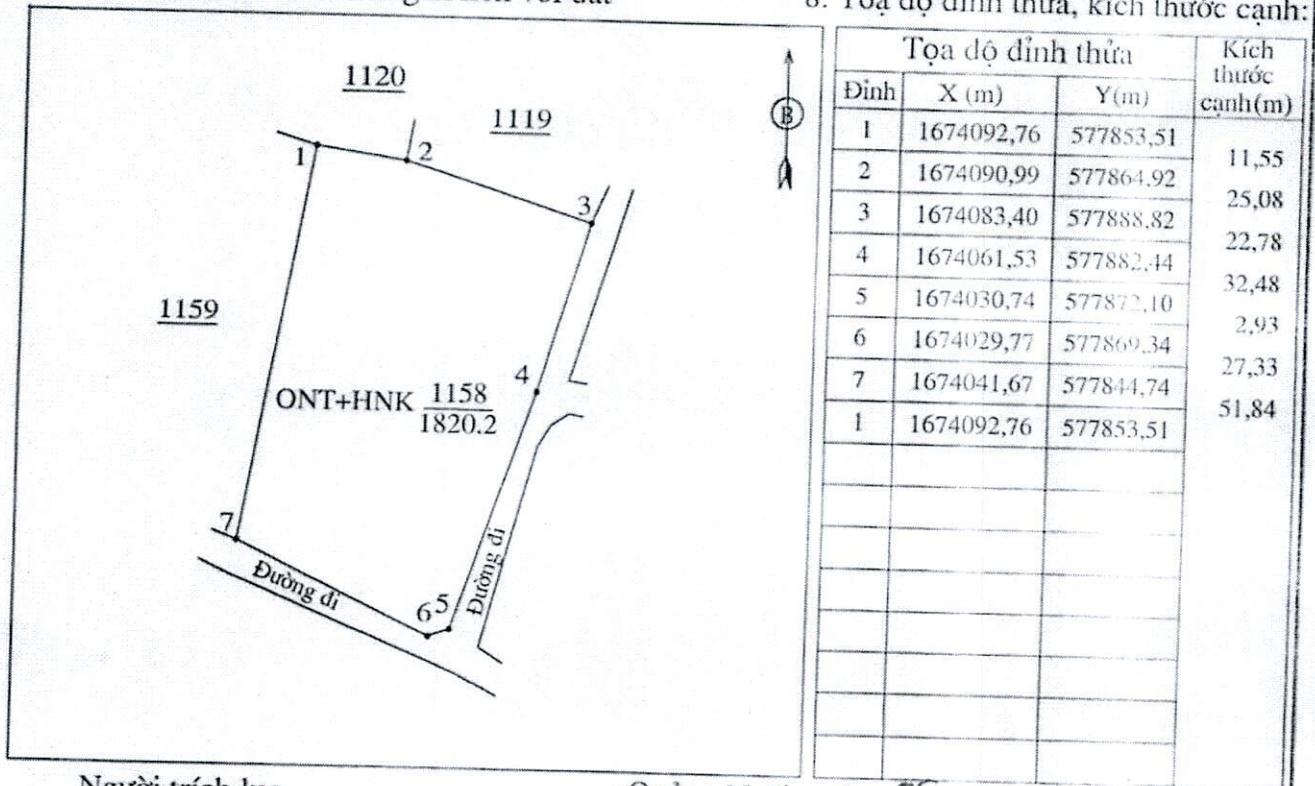
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

Ranh giới thửa đất không thay đổi so với GCNQSD đất đã cấp

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thừa đất và tài sản gắn liền với đất

8. Toạ độ đỉnh thừa, kích thước cạnh:



Người trích lục  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

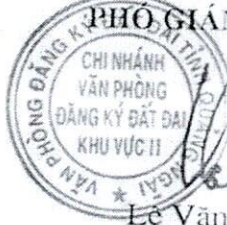
Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 9 năm 2026

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ

## ĐẤT ĐẠI KHU VỰC II

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Tạo

Nguyễn Thanh Ân

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA**  
**Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất**

Căn cứ hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Lê Thị Lại, thôn Mỹ Phước, xã Nghĩa Giang do Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Nghĩa Giang tiếp nhận ngày 22/9/2026 ;

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00, ngày 25 tháng 9 năm 2026.

**I. Thành phần tham gia gồm:**

**1. Phòng Kinh tế Xã Nghĩa Giang:**

- Bà : Trần Thị Thương Thương Chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế.

**2. Đại diện cộng đồng dân cư**

- Ông (bà): Trần Vũ Như Vy Trưởng thôn Mỹ Phước

**3. Chủ sử dụng đất**

- Bà Lê Thị Lại - thôn Mỹ Phước

**II. Kết quả kiểm tra:**

**1. Thông tin về thửa đất, chủ sử dụng đất:**

- Chủ sử dụng đất: Bà Lê Thị Lại.

- Thửa đất số: 1158, tờ bản đồ số 41 xã Nghĩa Giang, diện tích: 1.820,2 m<sup>2</sup>, loại đất: ONT+BHK

- Mục đích sử dụng đất hiện tại:

+ Đất ở tại nông thôn: 200,0 m<sup>2</sup>; thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 1.620,2 m<sup>2</sup>; thời hạn sử dụng: 31/12/2069

- Địa chỉ thửa đất: thôn Mỹ Phước, Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh khu vực II cấp ngày 24/8/2026 có số vào sổ CN 11832, có số phát hành AA 09635602.

**2. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất (hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị):**

- Sự phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tư Nghĩa:

☒ Phù hợp .....

☐ Không phù hợp .....

☐ Khác.....

- Sự phù hợp với Quy hoạch nông thôn mới:

☒ Phù hợp .....

☐ Không phù hợp .....

☐ Khác.....

**3. Hiện trạng trên thửa đất:**

- Nhà cửa, vật kiến trúc: ☒ Có nhà ở; ☐ Không có nhà ở.....

☐ Khác.....

- Cây trồng:.....

☐ Tường rào xây gạch, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;

- ☒ Tường rào lưới B40, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;  
☐ Tường rào dây thép gai, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;  
☐ Không có tường rào, có chôn cọc mốc, ranh giới rõ ràng;  
☐

Khác.....

- Tình hình sử dụng đất:

- ☒ Ổn định, không tranh chấp;  
☐ Có tranh chấp;  
☐ Khác.....

- Nội dung khác: .....

#### 4. Nội dung yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất:

Ông (bà) Bà Lê Thị Lai ..... và bà ..... xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác thành đất ở tại nông thôn với diện tích 300m<sup>2</sup>.....

#### 5. Ý kiến của thành phần tham gia:

- Theo ý kiến của chủ sử dụng đất:

Tôi có nhu cầu xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở tại nông thôn thửa đất số 1158, tờ bản đồ số 41 xã Nghĩa Giang với diện tích 300m<sup>2</sup> để xây dựng nhà ở cho các con là Tôn Thị Thanh, Tôn Thị Thúy Liên, Tôn Lãng Duy.  
 Tôi cam kết thửa đất số 1158, tờ bản đồ số 41 xã Nghĩa Giang là thửa đất duy nhất đang sử dụng đất theo Nghị quyết 259/2015/QH15 trên lãnh thổ Việt Nam.  
 Tôi cam kết những nội dung nêu trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định của nhà nước.

- Theo ý kiến của Đại diện cộng đồng dân cư:

Nội dung trình bày của bà Lê Thị Lai là đúng, thửa đất số 1158, tờ bản đồ số 41 xã Nghĩa Giang phù hợp quy hoạch sử dụng đất kinh tế nông thôn và cho phép bà Lê Thị Lai chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

#### 6. Vị trí theo Bảng giá đất:

Theo Nghị Quyết HĐND số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi như sau:

- Đất ở thuộc Khu vực 2... vị trí 2...; Đơn giá: 1.100...ngàn đồng/m<sup>2</sup>
- Đất nông nghiệp: Vị trí 2...

### III. Kết luận và kiến nghị:

Tên cơ sở xử lý như trên đã được nêu như câu hỏi chuyển mục đích sử dụng đất của bà Lê Thị Lai. Y kiến của đại diện cộng đồng dân cư thôn Núi Phụng thành phần nêu ra thời nhất và đề nghị UBND xã Nghĩa Giang xem xét cho phép bà Lê Thị Lai được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp thành đất ở theo quy định của pháp luật.

Biên bản được lập xong vào lúc .....giờ ..... phút cùng ngày, đã được thông qua cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

**PHÒNG KINH TẾ**

**ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ**

**Trần Thị Thương Thương**

**Trần Vũ Như Vy**

**CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

Lai  
Lê Thị Lai